

Số: 50 /2016/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 9 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

Căn cứ Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn thực hiện một số điều trong Quyết định 62/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết 105/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ vốn từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2014 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 170/2015/NQ-HĐND ngày 16/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định nguyên tắc huy động đóng góp tự nguyện của nhân dân và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2710/SNN-KHTC ngày 20/7/2016 về việc đề nghị ban hành

*Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung tiểu tiết thứ 1, Điểm d, Khoản 1, Điều 5 như sau:

“+ Nhóm cây rau, hoa, cây dược liệu: 05 ha liền thửa”;

2. Sửa đổi Tiết thứ 2, 3, 4, Khoản 3, Điều 6 như sau:

“- Giao thông nội đồng:

+ Hỗ trợ 50% giá trị dự toán xây lắp đã có thuế VAT cho các dự án giao thông nội đồng có giá trị dự toán xây lắp được duyệt từ 50 triệu đồng trở lên thuộc các xã vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi.

+ Hỗ trợ 40% giá trị dự toán xây lắp đã có thuế VAT cho các dự án giao thông nội đồng có giá trị dự toán xây lắp được duyệt từ 100 triệu đồng trở lên cho các dự án thuộc xã vùng nông thôn, thị trấn Tân Phú huyện Tân Phú, thị trấn Định Quán huyện Định Quán, thị trấn Gia Ray huyện Xuân Lộc và thị trấn Vĩnh An huyện Vĩnh Cửu.

+ Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa (viết tắt là: Cấp huyện) có trách nhiệm cân đối hỗ trợ từ ngân sách của cấp huyện ít nhất 20% giá trị dự toán xây lắp (đã có thuế VAT) để đầu tư các dự án giao thông nội đồng cho các xã, thị trấn nêu trên.

- Hỗ trợ kinh phí tu sửa, nâng cấp kênh mương thủy lợi nội đồng

+ Xây dựng kênh chính, kênh cấp 1 kênh cấp 2 có diện tích phục vụ từ 25 ha trở lên (kênh loại II).

Đối với đồng bằng: Kinh phí đầu tư gồm thuế sử dụng đất nông nghiệp, thủy lợi phí và vay vốn tín dụng ưu đãi do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ hàng năm.

Đối với miền núi:

Những kênh nằm trong dự án đang triển khai, nguồn vốn đầu tư được quy định trong văn bản phê duyệt dự án.

Những kênh không nằm trong dự án đang triển khai, ngân sách tỉnh đầu tư bằng 70% giá thành xây dựng (không bao gồm chi phí bồi thường); phần còn lại vay vốn tín dụng ưu đãi do Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ hàng năm.

+ Xây dựng kênh liên ấp, nội đồng có diện tích tưới tiêu dưới 25 ha (kênh loại III):

Đối với đồng bằng: Ngân sách huyện hỗ trợ với mức bằng 60% giá thành xây dựng (không bao gồm chi phí bồi thường), phần còn lại do nhân dân đóng góp.

Đối với miền núi: Ngân sách huyện hỗ trợ với mức bằng 70% giá thành xây dựng (không bao gồm chi phí bồi thường), phần còn lại do nhân dân đóng góp.

- Hệ thống điện phục vụ sản xuất nông nghiệp theo quy hoạch cánh đồng lớn

+ Điện trung thế và trạm biến áp: Ngân sách tỉnh hỗ trợ bù khoản lãi suất chênh lệch giữa lãi suất thương mại và lãi suất ưu đãi cho ngành điện khi ngành điện thực hiện xây dựng các công trình điện trung thế và trạm biến áp tại các khu sản xuất nêu trên mà có sử dụng vốn vay từ các ngân hàng thương mại và vốn vay lãi suất ưu đãi.

+ Điện hạ thế sau trạm biến áp: Do các hộ sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản và địa phương (cấp huyện) có trách nhiệm đầu tư.”

3. Sửa đổi Điều 7 như sau:

“Điều 7. Chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại

Doanh nghiệp tham gia dự án cánh đồng lớn được hỗ trợ chi phí xúc tiến thương mại đối với hoạt động thuộc chương trình xúc tiến thương mại hàng năm của tỉnh theo quy định hiện hành.”

4. Sửa đổi Điều 8 như sau:

“Điều 8. Chính sách tín dụng ưu đãi

Doanh nghiệp tham gia dự án cánh đồng lớn được vay vốn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.”

5. Bổ sung vào Điều 9 nội dung sau:

“ - Doanh nghiệp tham gia dự án cánh đồng lớn được hỗ trợ theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp.”

6. Sửa đổi Điều 10 như sau:

“Điều 10. Chính sách khoa học công nghệ

Doanh nghiệp tham gia dự án cánh đồng lớn được hỗ trợ theo Quyết định 837/QĐ-UBND ngày 22/3/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình hội nhập giai đoạn 2016-2020.”

7. Bổ sung Khoản 5 vào Điều 12 như sau:

“5. Trường hợp Hợp tác xã là chủ dự án cánh đồng lớn thì được hưởng bổ sung các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với doanh nghiệp tại Mục

1 của Quy định về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành theo Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai”.

8. Sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung Điều 13 như sau:

- Sửa đổi Khoản 2, thành: “hỗ trợ sản xuất theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt theo Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về ban hành Quy định mức hỗ trợ trong việc áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.”

- Bãi bỏ tiểu tiết thứ 4, tiết thứ 1, Khoản 3 và toàn bộ Khoản 4.

9. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 15 như sau:

“2. Được hỗ trợ một lần tối đa 30% chi phí mua giống cây trồng vụ đầu tiên cho mỗi loại cây trồng trên một diện tích trong dự án cánh đồng lớn;

Các dự án có diện tích không thực hiện trồng mới mà tiến hành ghép cải tạo vườn cây thì chi phí mua chồi ghép được hỗ trợ tối đa 10 chồi trên một cây (số chồi được hỗ trợ tính theo mật độ cây trồng quy định tại Định mức kinh tế kỹ thuật ban hành kèm theo Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 28/6/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai.”

10. Sửa đổi Điều 17 như sau:

“Điều 17. Chính sách hỗ trợ khác

Được hỗ trợ 30% kinh phí vật tư xây dựng hệ thống tưới nước tiết kiệm (01 lần đối với phần diện tích chưa được hỗ trợ)”

12. Bổ sung vào Điều 19 nội dung như sau: “Các sở, ban, ngành có nhiệm vụ tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ nêu tại Quy định này có trách nhiệm hướng dẫn nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ, trình tự và thủ tục thanh, quyết toán nguồn kinh phí để các địa phương, chủ dự án và các đối tượng tham gia dự án cánh đồng lớn có cơ sở tổ chức thực hiện.”

13. Sửa đổi Khoản 5 và bổ sung Khoản 6 vào Điều 21 như sau:

“5. Ngân hàng nhà nước tỉnh

Chỉ đạo các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân, nông dân tham gia thực hiện dự án cánh đồng lớn được vay vốn hỗ trợ lãi suất theo quy định hiện hành.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện hỗ trợ về Chương trình khoa học công nghệ cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án cánh đồng lớn.”

14. Bổ sung Khoản 5, 6 vào Điều 22 như sau:

“5. Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tổ chức mời gọi doanh nghiệp, tổ chức đại diện nông dân xây dựng và triển khai thực hiện dự án cánh đồng lớn tại địa phương.

6. Xây dựng kế hoạch kinh phí hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho từng dự án cánh đồng lớn, ưu tiên lồng ghép vào kế hoạch đầu tư cơ sở hạ tầng hàng năm của địa phương.”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/9/2016. Các nội dung còn lại của Quy định chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ NN và PTNT;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư Pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- BCĐ XD và PTKTTT tỉnh;
- BCĐ NNNDNT và XDNTM tỉnh;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT, CNN.

(Khoa.Cnn/43.qddieuchinh58.2014)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Chánh**